

Bản án số: 40/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27 – 02 – 2025
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Bé.

Ông Nguyễn Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Thư ký Tòa án.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 719/2024/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn K, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

(Anh Trần Văn K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 07/02/2025).

- Bị đơn: Chị Võ Thị T, sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/12/2024 và các lời khai tại Tòa án anh Trần Văn K (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị T chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau ngày 08/12/2015. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cự cãi không thể hàn gắn được và đã sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay. Gia đình hai bên có hàn gắn cho vợ chồng nhưng không có kết quả. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên anh yêu cầu ly hôn với chị T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Đối với chị Võ Thị T, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý về yêu cầu khởi kiện của anh K nhưng chị T không có ý kiến. Tòa án thông báo đề chị T tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng chị T vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa anh, chị được.

Tại phiên tòa:

Chị T trình bày: Chị và anh K có đăng ký kết hôn ngày 08/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được nên chị đồng ý ly hôn với anh K. Vợ chồng không có con chung và nợ chung; Đối với tài sản chung do vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:*

Tranh chấp giữa anh K và chị Thà L tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Võ Thị T có địa chỉ cư trú tại ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] Về hôn nhân: Anh K và chị T chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 153/2015 ngày 08/12/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Anh K yêu cầu được ly hôn với chị T, với nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi và đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay. Tại phiên tòa, chị T đồng ý ly hôn với anh K.

Nhận thấy, mâu thuẫn giữa anh K và chị T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh K, cho anh K được ly hôn với chị Thà L có căn cứ pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Anh K và chị T xác định trong thời gian chung sống không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung: Anh K và chị T có tài sản chung nhưng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về nợ thu, nợ trả: Anh K và chị T không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này, anh K và chị T có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Anh K phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn K.

1. *Về hôn nhân*: Anh Trần Văn K được ly hôn với chị Võ Thị T.

2. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Anh Trần Văn K phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019000, ngày 12/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước; anh K đã nộp đủ án phí.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Võ Thị T có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Văn K vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND xã Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Trúc Hằng